

Số: 23/2022/QĐCNTTLH

Vĩnh Thanh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Thế M và chị Nguyễn Thị Mỹ N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Thế M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Anh Trần Thế M, sinh năm: 1996, địa chỉ: Xóm H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Người bị kiện*: Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1996, địa chỉ: Khu phố ĐT, TT VT, huyện VT, tỉnh Bình Định.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Thế M và chị Nguyễn Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trần Thế M và chị Nguyễn Thị Mỹ N có 01 con chung là cháu: Trần Nguyễn Thế Q (Sinh ngày: 09/10/2017). Khi ly hôn, anh M và chị N tự nguyện thống nhất: Giao cháu Q cho chị N được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi

cháu Q mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); Hình thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Trần Thế M và chị Nguyễn Thị Mỹ N thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- P. KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;  
(UBND TT. Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thạnh, Bình Định)
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Mai Đào**